



BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA

**BẢN TIN THÔNG BÁO, DỰ BÁO VÀ CẢNH BÁO
TÀI NGUYÊN NƯỚC DƯỚI ĐẤT
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
THÁNG 9 NĂM 2021**

HÀ NỘI, THÁNG 9/2021

Chịu trách nhiệm nội dung: Trung tâm Cảnh báo và Dự báo tài nguyên nước
Địa chỉ: số 93/95 Vũ Xuân Thiều, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội; ĐT: 024 32665006; Fax: 02437560034
Website: cewafo.gov.vn; Email: vtctcbdbtnn@monre.gov.vn

MỤC LỤC

1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất.....	4
1.1. Tầng chứa nước Holocene (qh).....	4
1.2. Tầng chứa nước Pleistocene (qp).....	5
2. Dự báo mực nước dưới đất.....	6
2.1. Tầng chứa nước Holocene (qh).....	6
2.2. Tầng chứa nước Pleistocene (qp).....	6
3. Cảnh báo mực nước dưới đất.....	7

LỜI NÓI ĐẦU

Bản tin thông báo, dự báo và cảnh báo tài nguyên nước dưới đất thành phố Hải Phòng được biên soạn hàng tháng, mùa, năm nhằm cung cấp các thông tin về số lượng, chất lượng nước, đồng thời dự báo tổng lượng nước đến, lượng nước có thể khai thác sử dụng tại các tiểu vùng dự báo và đưa ra những cảnh báo về tài nguyên nước nhằm phục vụ công tác quản lý Nhà nước, công tác điều tra cơ bản và quy hoạch tài nguyên nước.

Thành phố Hải Phòng là thành phố thuộc lưu vực sông Hồng – Thái Bình có diện tích tự nhiên là 1.527 km². Trong phạm vi thành phố hiện nay có 6 công trình quan trắc tài nguyên nước dưới đất được Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia quản lý và vận hành.

Đối với tài nguyên nước dưới đất thành phố Hải Phòng gồm 2 tầng chứa nước chính là tầng chứa nước Holocen (qh) và tầng chứa nước Pleistocen (qp). Theo báo cáo thuộc dự án “Biên hội - thành lập bản đồ tài nguyên nước dưới đất tỷ lệ 1:200.000 cho các tỉnh trên toàn quốc”, tổng tài nguyên nước dự báo cho các tầng chứa nước như sau: tầng chứa nước Holocen (qh) là 125.523 m³/ngày, tầng chứa nước Pleistocen (qp) là 168.005 m³/ngày.

Để Bản tin đáp ứng được các yêu cầu quản lý tài nguyên nước ngày một tốt hơn, các ý kiến đóng góp xin gửi về: Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.

Địa chỉ: 93/95 Vũ Xuân Thiều, P. Sài Đồng, Q. Long Biên, Hà Nội.

Email: qttnn@monre.gov.vn

Bản tin được đăng tải tại Website: nawapi.gov.vn

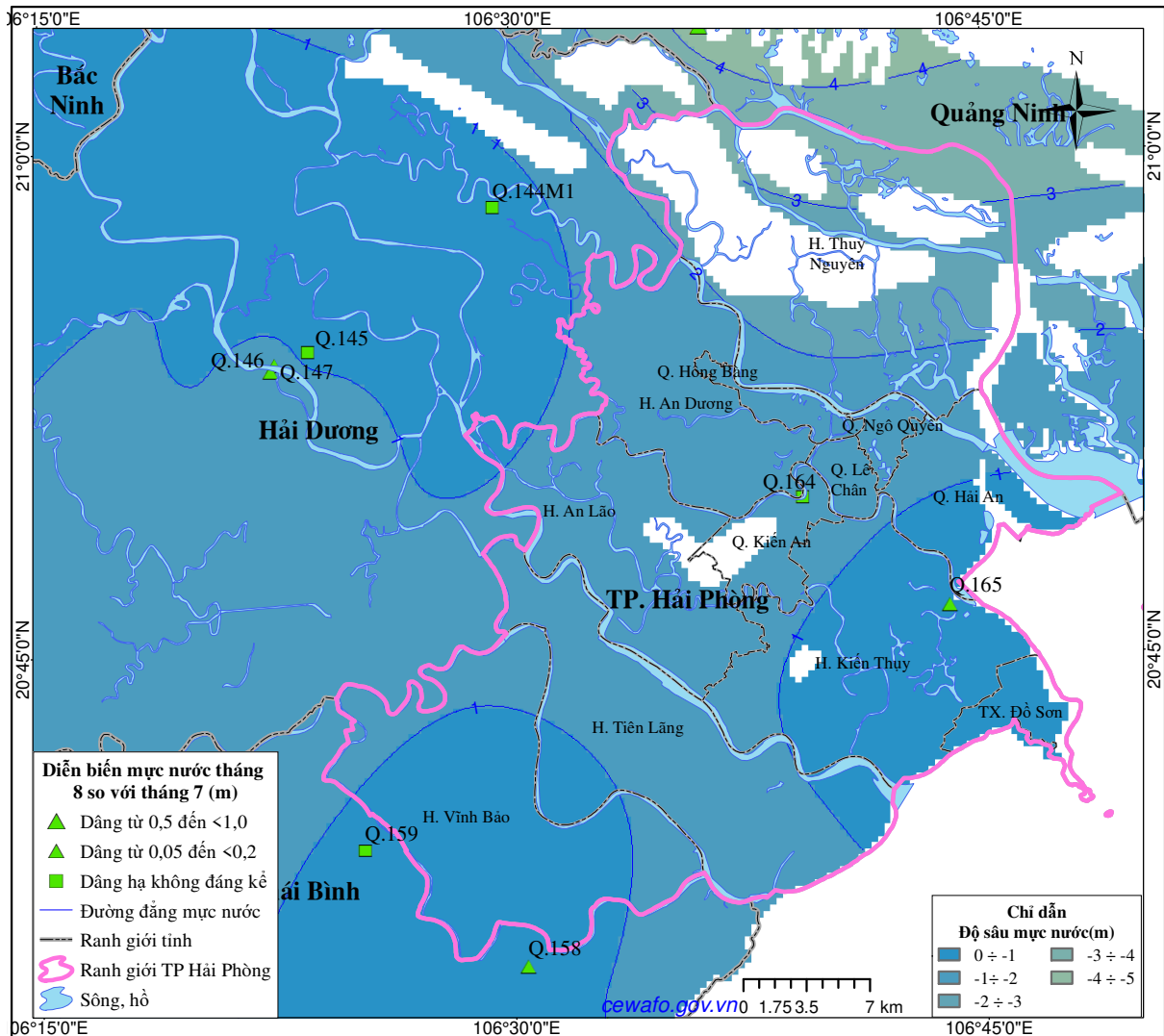
1. Thông báo tài nguyên nước dưới đất

1.1. Tầng chứa nước Holocene (qh)

1.1.1. Lớp chứa nước Holocene thượng (qh₂)

Trên toàn thành phố, mực nước trung bình tháng 8 có xu thế dâng so với tháng 7. Giá trị mực nước dâng cao nhất là 0,09m tại xã Hải Thành, huyện Dương Kinh (Q.165).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -0,26m tại xã Hải Thành, huyện Dương Kinh (Q.165) và sâu nhất là -1,55m tại P. Quán Trữ, Q. Kiến An (Q.164).

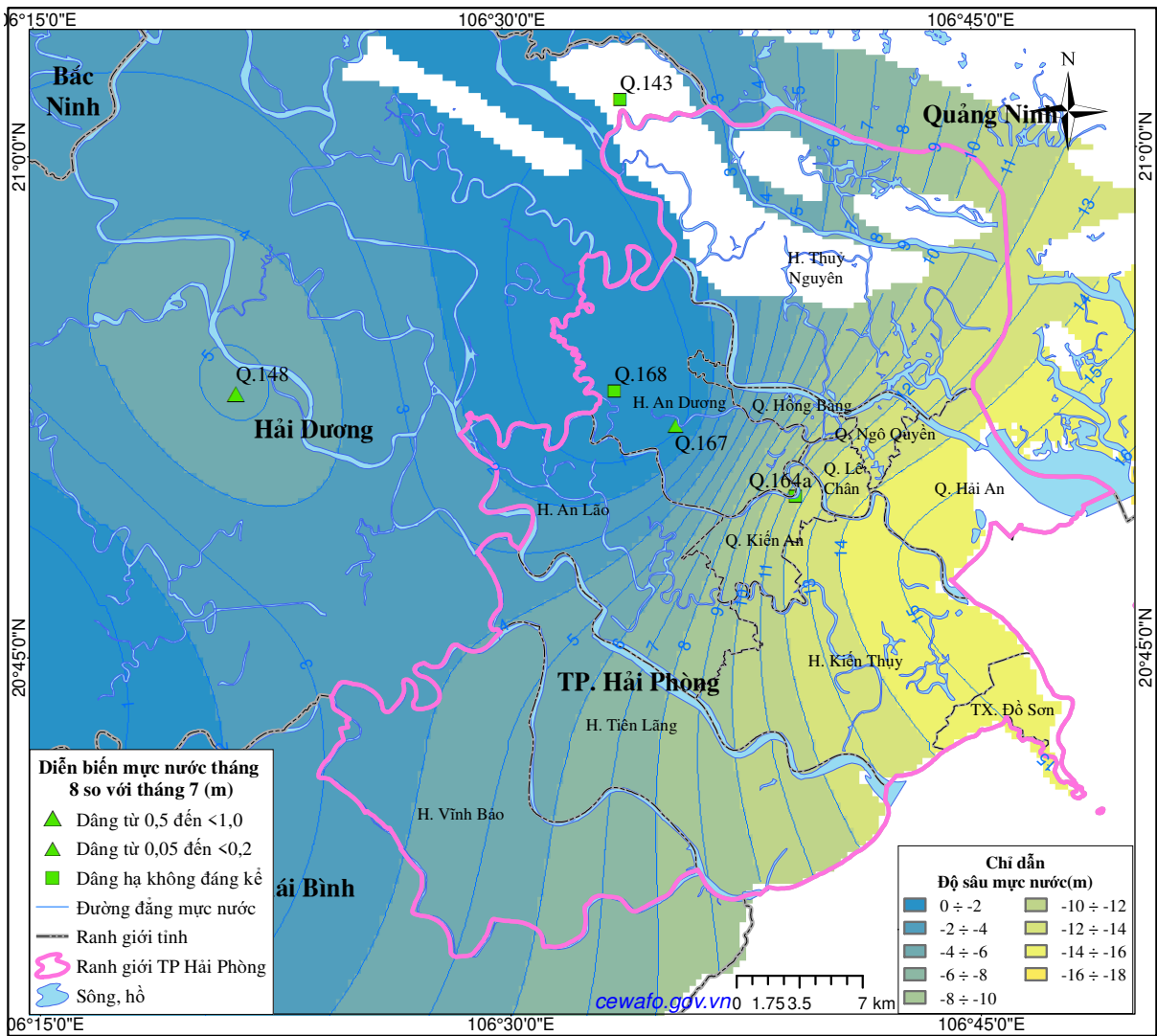


Hình 1. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 8 lớp qh₂

1.1.2. Lớp chứa nước Holocene hạ (qh₁)

Trên toàn thành phố, mực nước trung bình tháng 8 có xu thế dâng so với tháng 7. Giá trị dâng cao nhất là 0,18m tại xã Lê Lợi, huyện An Dương (Q.167).

Mực nước trung bình tháng nông nhất là -0,24m tại xã Hồng Phong, huyện An Dương (Q.168) và sâu nhất là -11,73m tại P. Quán Trữ, Q. Kiến An (Q.164a).



Hình 2. Sơ đồ diễn biến mực nước tháng 8 lớp q₁

1.2. Tầng chứa nước Pleistocene (qp)

Theo kết quả quan trắc tại xã Lê Lợi, huyện An Dương (Q.167a - lớp chứa nước Pleistocene hạ qp₁), mực nước trung bình tháng 8 hạ không đáng kể 0,02m so với tháng 7.

Bảng 1. Bảng tổng hợp độ sâu mực nước

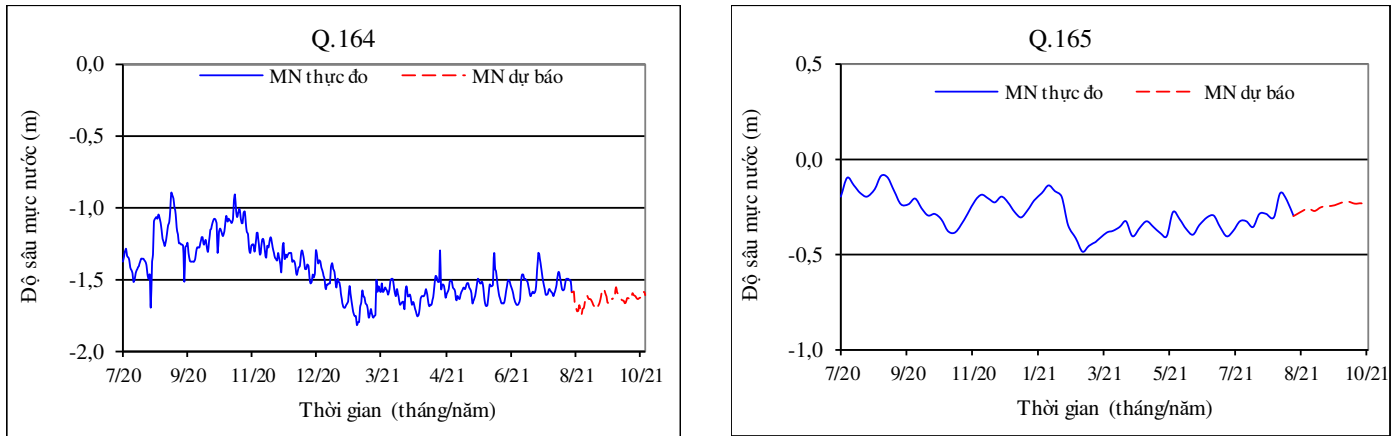
STT	Công trình	Vị trí	Mực nước (m)		
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình
I. Tầng chứa nước Holocene (qh)					
I.1 Lớp chứa nước Holocene thượng (qh₂)					
1	Q.164	P. Quán Trữ, Q. Kiến An	-1,33	-1,62	-1,53
2	Q.165	xã Hải Thành, huyện Dương Kinh	-0,18	-0,33	-0,27
I.2 Lớp chứa nước Holocene hạ (qh₁)					
1	Q.164a	P. Quán Trữ, Q. Kiến An	-11,60	-12,01	-11,78
2	Q.167	xã Lê Lợi, huyện An Dương	-0,58	-0,76	-0,68
3	Q.168	xã Hồng Phong, huyện An Dương	-0,21	-0,28	-0,24
II. Tầng chứa nước Pleistocene (qp) - Lớp chứa nước Pleistocene hạ (qp₁)					
1	Q.167a	xã Lê Lợi, huyện An Dương	-7,74	-7,91	-7,81

2. Dự báo mực nước dưới đất

2.1. Tầng chứa nước Holocene (qh)

2.1.1. Lớp chứa nước Holocene thượng (qh₂)

Trong tháng 9 và tháng 10 mực nước có xu thế dâng hạ không đáng kể. Chi tiết diễn biến mực nước tại một số điểm đặc trưng như sau



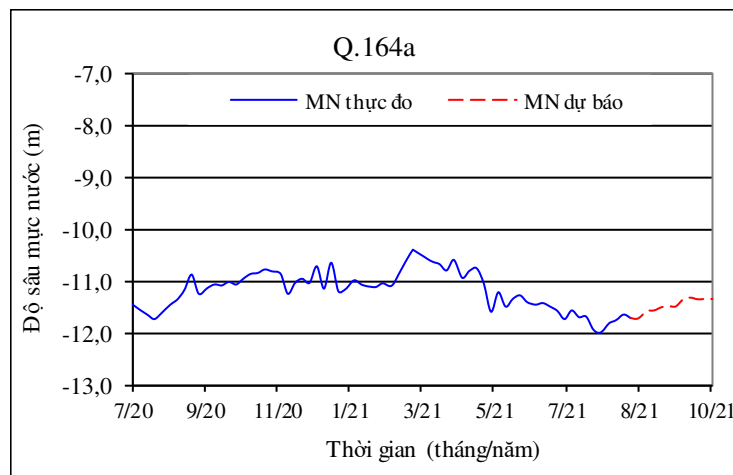
a. P. Quán Trữ, quận Kiến An (Q.164)

b. Xã Hải Thành, huyện Kiến Thụy (Q.165)

Hình 3. Dự báo độ sâu mực nước lớp qh₂

2.1.2. Lớp chứa nước Holocene hạ (qh₁)

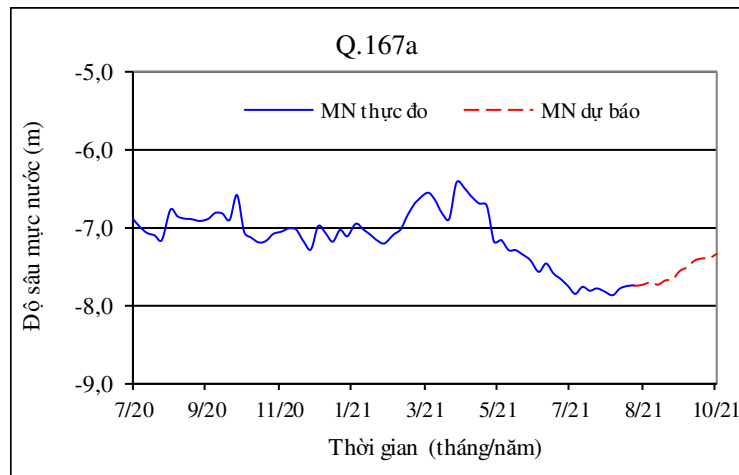
Trong tháng 9 và tháng 10 mực nước có xu thế xu thế dâng hạ không đáng kể. Chi tiết diễn biến mực nước tại công trình Q.164a như sau:



Hình 4. Dự báo độ sâu mực nước tại lớp qh₁

2.2. Tầng chứa nước Pleistocene (qp)

Trong tháng 9 và tháng 10 mực nước có xu thế dâng. Chi tiết diễn biến mực nước tại công trình Q.167a như sau.



Hình 5. Dự báo độ sâu mực nước tại lớp qp_1

Bảng 2. Bảng tổng hợp mực nước dự báo

STT	Công trình	Vị trí	Mực nước (m)			Ngày xuất hiện MN sâu nhất
			Nông nhất	Sâu nhất	Trung bình	
I. Tầng chứa nước Holocene (qh)						
I.1 Lớp chứa nước Holocene thượng (qh_2)						
1	Q.164	P. Quán Trữ, Q. Kiến An	-1,57	-1,75	-1,66	02/09/2021
2	Q.165	xã Hải Thành, huyện Dương Kinh	-0,25	-0,28	-0,27	30/08/2021
I.2 Lớp chứa nước Holocene hạ (qh_1)						
1	Q.164a	P. Quán Trữ, Q. Kiến An	-11,50	-11,74	-11,59	30/08/2021
II. Tầng chứa nước Pleistocene (qp) - Lớp chứa nước Pleistocene hạ (qp_1)						
1	Q.167a	xã Lê Lợi, huyện An Dương	-7,67	-7,75	-7,71	30/08/2021

3. Cảnh báo mực nước dưới đất

Theo Nghị định 167/2018/NĐ-CP về Quy định việc hạn chế khai thác nước dưới đất, trong Thành phố Hải Phòng thời điểm hiện tại chưa có công trình nào có độ sâu mực nước cần phải cảnh báo.